

Bản án số: 21/2022/HS-ST

Ngày 23-3-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trác

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bình
2. Ông Trần Đăng Tuấn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lương Văn Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Giang - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 12/2022/TLST-HS ngày 03/3/2022; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HS ngày 09/3/2022 đối với bị cáo:

**Mai Bảo Y, sinh ngày 14/3/1993** tại thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Nơi cư trú: Thôn Ph, xã Ph, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Mai Quốc H, sinh năm 1964 và bà Đặng Thị Th, sinh năm 1966; Chồng không xác định được; có 01 con sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/11/2021, hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

\* Bị hại: Ông Đỗ Văn T, sinh năm 1940 (đã chết)

Địa chỉ: Thôn Ph, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình

\* Đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Lê Thị Th, sinh năm 1940 (vợ ông T)

- Ông Đỗ Văn Đ, sinh năm 1962 (con ông T)

- Ông Đỗ Minh D, sinh năm 1974 (con ông T)

Đều ở địa chỉ: Thôn Ph, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình

- Ông Đỗ Xuân D1, sinh năm 1965 (con ông T)

Địa chỉ: Phường T, thành phố Th, tỉnh Thái Nguyên

- Bà Đỗ Thị Nguyễn, sinh năm 1976 (con ông T)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp bị hại: Ông Đỗ Minh D, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn Ph, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đặng Đức M, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn Ph, xã Ph, thành phố H, tỉnh Hưng Yên

\* Người làm chứng:

- Anh Đỗ Bá Th, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn Ph, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình

- Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Ch, huyện L, tỉnh Hà Nam

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình

(Ông D, bà Th, ông Đ, ông D1, bà Ng, anh M, anh Th, chị Ng, anh H vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 09/11/2021, Mai Bảo Y (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu TAURUS màu đen – bạc, BKS : 14T4 – 31xx, phía sau có chở con trai là Mai Anh T, sinh năm 2018 đi trên đường ĐT 468 hướng từ tỉnh Thái Bình đi tỉnh Hà Nam. Đến đoạn đường có nơi quay đầu xe, có cột đèn cảnh báo nhấp nháy màu vàng thuộc địa phận Thôn Ph, xã T, huyện H; Y điều khiển xe với vận tốc khoảng 30km đến 40km/giờ, phía trước cách xe của Y khoảng 20m đến 30m có ông Đỗ Văn T điều khiển xe đạp cùng chiều, khi Y điều khiển xe đến phần đường giữa nơi quay đầu xe (cách xe ông T khoảng 02 đến 03 mét), ông T điều khiển xe từ bên phải rẽ sang bên trái để sang phần đường bên kia. Do không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên phần bên phải bánh trước xe mô tô của Y điều khiển va vào phần chân trống và càng xe phía trước bên trái xe của ông T; hậu quả ông T bị ngã đập đầu xuống đường, bị thương phải đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa huyện Hưng Hà, sau đó chuyển lên bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình; đến 22 giờ 32 phút cùng ngày ông T chết tại bệnh viện, Y chỉ bị xây xát nhẹ, cháu Tú không bị thương tích gì.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 266/PY - PC09 ngày 12/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận nguyên nhân chết của ông Đỗ Văn T: “Đa chấn thương vùng đầu và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng giữa chẩm, chảy máu não, chết do chấn thương sọ não”.

Bản Cáo trạng số: 21/CT-VKSHH ngày 02/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà đã truy tố Mai Bảo Y về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật Hình sự.

Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Mai Bảo Y đã đến thăm hỏi và tự nguyện khắc phục bồi thường cho gia đình người bị hại. Bị cáo Y bồi thường số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi năm triệu đồng) để hỗ trợ, bồi thường chi phí điều trị tại bệnh viện, chi phí mai táng. Ông Đỗ Minh D (đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp người bị hại) đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất kỳ khoản chi phí nào khác. Bị cáo đã bồi thường xong.

Tại phiên tòa, bị cáo Y khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như tại bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Mai Bảo Y phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án tù từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho UBND xã Phương Châu, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo với người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp bị hại về việc bị cáo bồi thường xong cho những người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 25.000.000 đồng, người đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền nào khác.

Đối với giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 331191018014 mang tên Mai Bảo Y, xác định đây là giấy tờ hợp pháp của bị cáo nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS, đề nghị trả lại cho ông Đỗ Minh D 01 xe mini, sơn màu xanh đã qua sử dụng (là tài sản của bị hại).

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử quyết định phần án phí hình sự theo luật định Bị cáo Y không có tranh luận

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trước phiên tòa hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo Mai Bảo Y đều khai nhận: Khoảng 17 giờ, ngày 09/11/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn TAURUS màu đen – bạc, BKS : 14T4 – 31xx, đi trên đường ĐT 468 hướng từ tỉnh Thái Bình đi tỉnh Hà Nam, khi đến đoạn đường có nơi quay đầu xe, có cột đèn cảnh báo nhấp nháy màu vàng thuộc địa phận Thôn Ph, xã T, huyện H, phát hiện thấy ông T điều khiển xe từ bên phải rẽ sang bên trái để sang phần đường bên kia (cách xe của Y khoảng 02 đến 03 mét). Do không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên phần bên phải

bánh trước xe mô tô của Y điều khiển va vào phần bên trái xe của ông T; hậu quả ông T bị ngã đập đầu xuống đường, chết do chấn thương sọ não. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp của bị hại. Ngoài ra còn được chứng minh bằng các chứng cứ như: Báo cáo sự việc; biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện; bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 266/PY-PC09 ngày 12/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; khoản 1, 5 Điều 5 Thông T số 91/2015/TT - BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ giao thông vận tải;

*Điều 12 Luật giao thông đường bộ: Quy định tốc độ, khoảng cách giữa các xe*

*“1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo “Cụ ly thiếu giữa hai xe” phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo”.*

*Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ (TTLT số 91/2015)*

*Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau:*

*1. Có biển cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật bên đường*

.....

Như vậy có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Mai Bảo Y đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật Hình sự:

*Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ:*

*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) Làm chết người;*

.....

*5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.*

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả vụ án cùng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có giấy phép lái xe nhưng khi tham gia giao thông phát hiện thấy phía trước có ông Đỗ Văn T điều khiển xe đạp cùng chiều đã không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên đã gây tai nạn giao thông đối với ông Đỗ Văn T, hậu quả ông T bị chết do chấn thương sọ não. Hành vi của bị cáo đã phạm vào quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình, việc đưa bị cáo ra xét xử và áp dụng mức hình phạt tương ứng với hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo là đúng pháp luật. Tuy nhiên cũng xem xét, sau khi gây tai nạn, bị cáo đã thăm hỏi, động viên gia đình người bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực bồi thường cho gia đình người bị hại với số tiền 25.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của

bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bố bị cáo bị bệnh thần kinh, một mình bị cáo đang nuôi con nhỏ. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, do đó cần áp dụng các tình tiết quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại (ông T) gồm: bà Th (vợ ông T); ông Đ, Ông D, ông D1, bà Ng (đều là con ông T) và bị cáo Y đã thỏa thuận: Bị cáo bồi thường tất cả các khoản chi phí cho gia đình người bị hại số tiền là: 25.000.000 đồng (hai mươi năm triệu đồng). Ông D là đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp bị hại đã nhận đủ số tiền 25.000.000 đồng từ gia đình bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường bất kỳ khoản chi phí nào khác. Xét việc thỏa thuận này là tự nguyện, không trái pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Cơ quan điều tra quản lý 01 xe mini, sơn màu xanh đã qua sử dụng của ông T; đây là tài sản hợp pháp của bị hại nên trả lại cho đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp bị hại.

[7] Đối với 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 331191018014 mang tên Mai Bảo Y, xác định đây là giấy tờ hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo Mai Bảo Y phải chịu án phí theo quy định của pháp luật  
Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố các bị cáo Mai Bảo Y phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Mai Bảo Y: 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Phương Chiêu, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 591 Bộ luật dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Mai Bảo Y và ông Đỗ Minh D là đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp bị hại: Bị cáo bồi thường tất cả các khoản chi phí cho gia đình người bị hại số tiền là: 25.000.000 đồng (hai mươi năm triệu đồng), gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền:

25.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo bồi thường bất kỳ khoản chi phí nào khác (bị cáo đã bồi thường xong).

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Trả lại ông Đỗ Minh D 01 xe mini, sơn màu xanh đã qua sử dụng (là tài sản của bị hại).

4. Trả lại bị cáo Y 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 331191018014 mang tên Mai Bảo Y.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Y phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bà Th, ông Đ, Ông D, ông D1, bà Ng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- THADS huyện Hưng Hà;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Sở Tư pháp;
- UBND xã Ph, tp H, tỉnh Hưng Yên;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Quang Trác**